

Marks:

ENGLISH HOMEWORK

Name:

Task 1: Look and write.

durian

grapefruit

papaya

melon

plum

grapes

1.



.....

3.



.....

5.



.....

2.



.....

4.



.....

6.



.....

Task 2: translate the words into Vietnamese.

bưởi lê táo dưa gang nho đu đủ dưa hấu cam dừa mận chuối sầu riêng

1. Orange 7. apple

2. Papaya 8. plum

3. pineapple 9. melon

4. watermelon 10. grape

5. pear 11. grapefruit

6. durian 12. banana

Task 3: reorder the letters to make the words .

1. umm → mum

6. epar → p.....

- | | |
|--------------------|---------------------|
| 2. lump → p..... | 7. apple → a..... |
| 3. urind → d | 8. ion → l..... |
| 4. elomn → m | 9. mkeony → m..... |
| 5. oarneg → o..... | 10. apapay → p..... |

Task 4: Read and match.

- | | |
|-----------------------------------|-------------------------------------|
| 1. I like salad. | A. bạn có thích chuối không? |
| 2. My mum is young. | B. tôi thích rau trộn. |
| 3. I don't like rice. | C. Con chó của tôi màu nâu. |
| 4. I have a ball. | D. Chúng là những cái mũ của tôi. |
| 5. My pencil is black and yellow. | E. Đây là ông của tôi. |
| 6. This is my grandpa. | F. Tôi có một quả bóng. |
| 7. They are my hats. | G. Nó là cái chân váy của tôi. |
| 8. It's my skirt. | H. Tôi không thích cơm. |
| 9. Do you like banana? | I. mẹ của tôi trẻ. |
| 10. My dog is brown. | K. bút chì của tôi màu đen và vàng. |

1- ... 2- ... 3- ... 4- ... 5- ... 6- ... 7- ... 8- ... 9- ... 10- ...

Task 5: Write the missing letters.

- | | | |
|--------------|---------------|---------------|
| 1. t__ach__r | 6. d__sk | 11. br__th__r |
| 2. a__ __le | 7. b__ __k | 12. m__nk__y |
| 3. d__r__n | 8. b__ __rd | 13. b__n__n__ |
| 4. cl__ __k | 9. er__s__r | 14. tw__ __ty |
| 5. d__ __r | 10. t__ach__r | 15. t__ __lve |